

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn – Hiệu trưởng trường THCS xã Hải Lý;

Ông Trần Văn Kiêm – Cán bộ nghỉ hưu trú tại xã Hải Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1997; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm ĐC, xã HB, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Hồng, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-11-2020 đến ngày 05-12-2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

- Bị hại: Cháu Lều Thị Khánh H1, sinh ngày 16-01-2005.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lều Văn Th, sinh năm 1981 và bà Lưu Thị H2, sinh năm 1985 (là bố mẹ đẻ cháu H1).

Cùng nơi cư trú: Xóm 9, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1977.

2. Anh Nguyễn Văn H4, sinh năm 1997.

3. Cháu Nguyễn Thị L, sinh ngày 03-4-2005. Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị L: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977 (là bố đẻ cháu L).

(Có mặt bị cáo, ông Th, bà H2, bà H3; vắng mặt cháu H1, anh H4, cháu L, ông Ch).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 11 năm 2020, Phạm Văn H quen biết cháu Lều Thị Khánh H1 thông qua mạng xã hội Facebook. Trưa ngày 24-11-2020, H rủ cháu H1 đi chơi và hẹn gặp nhau ở công chào xã Hải Tây, huyện Hải Hậu. Khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, sau khi tan học, H1 nhờ bạn chở đến điểm hẹn. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 18S2-2062 chở H1 đi chơi, ăn uống. Khoảng 21 giờ, H rủ H1 về nhà H ở xóm ĐC, xã HĐ, huyện Hải Hậu ngủ; H1 đồng ý. Về đến nhà, H đưa H1 lên phòng ngủ tầng 2 thay quần áo, cả hai lên giường nằm nói chuyện và ôm, hôn nhau. H dùng tay trái sờ, nắn bên ngoài ngực của cháu H1 để kích thích và cởi quần áo, dùng ngón tay sờ bên ngoài âm đạo của cháu H1. H tự kéo quần mình xuống đến đầu gối và nói “Mình chơi nhé”. H1 hiểu ý H là muốn quan hệ tình dục nên nói “Cẩn thận không có con”, H nói “Chơi tý bên ngoài không sợ đâu”, H1 đồng ý. H nằm đè lên người cháu H1 rồi cầm dương vật đã cương cứng của mình cho vào trong âm đạo, được khoảng 5 đến 7 giây thì cháu H1 kêu đau nên H rút dương vật ra, cả hai mặc quần áo vào nằm ôm, hôn nhau. H tiếp tục dùng tay sờ âm đạo của H1 để kích thích. Khoảng 30 phút sau, H hỏi H1 “Mình chơi tiếp nhé”, H1 không nói gì. H cởi hết quần áo của cháu H1 và tự kéo quần của mình xuống rồi nằm đè lên người cháu H1, cầm dương vật đã cương cứng cho vào âm đạo của cháu H1 sâu khoảng 03cm đến 04cm, đưa ra vào âm đạo khoảng 10 giây thì cháu H1 kêu đau nên H dừng lại, sau đó cả hai ôm nhau ngủ.

Biết được nội dung sự việc, gia đình cháu H1 đã làm đơn đề nghị xử lý hành vi của Phạm Văn H theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho cháu H1 số tiền 100.000.000đ. Phạm Văn H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu LG X5 vỏ màu đen xanh trong đó có 01 sim số thuê bao 0865922562. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 282/TGT ngày 03-12-2020 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Vú hai bên cân

đôi, vùng ngực không có điểm xây xước bầm tím; màng trinh giãn rộng, không chảy máu; âm đạo có khí hư trắng; cổ tử cung viêm lộ tuyến mép dưới; không tìm thấy xác tinh trùng trong mẫu bệnh phẩm xét nghiệm.

Cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 02-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho cháu H1 số tiền 100.000.000đ, bị cáo nhất trí mức bồi thường do Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 02-4-2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26-11-2020. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại hợp pháp của bị hại về việc bồi thường thiệt hại; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ theo khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 592 Bộ luật Dân sự. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào đêm 24-11-2020, tại nhà ở của bố mẹ đẻ (xóm ĐC, xã HĐ, huyện Hải Hậu), Phạm Văn H đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Lều Thị Khánh H1 02 lần khi cháu H1 mới 15 tuổi 10 tháng 08 ngày. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi của bị cáo không những xâm phạm đến thân thể, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, gây ảnh hưởng đến tâm sinh lý của người chưa đủ tuổi thành niên mà còn ảnh hưởng đến văn hóa, thuần phong mỹ tục; gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn; cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lều Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho cháu H1 là 100.000.000đồng. Bị cáo nhất trí với mức bồi thường mà ông Th, bà H2 yêu cầu. Xét nội dung thỏa thuận về việc bồi thường như trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo chưa

bồi thường nên cần buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 100.000.000đ là phù hợp pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG X5 vỏ màu đen xanh bên trong có 01 sim thuê bao 0865922562 đã thu giữ trong quá trình điều tra là tài sản hợp pháp của Phạm Văn H, không L quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Xử phạt Phạm Văn H 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 11 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho cháu Lều Thị Khánh H1 là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 307, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG X5 vỏ màu đen xanh số Imel: 3546150917722261 bên trong có 01 sim thuê bao 0865922562.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 22-4-2021)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã HĐ: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người tham gia tố tụng khác: 02 bản;
- Hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hải Sơn

Trần Văn Kiêm

Ngô Thị Hòe